

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 38/2024/HS-PT
Ngày 15-8-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến

Ông Vi Đức Trí

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Cao Cường, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Ông Tống Văn Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Vi Văn V và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Vi Văn V, sinh ngày 22 tháng 10 năm 2000 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn V và bà Lương Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt.

2. Phùng Minh H, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2001 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn D và bà Lưu Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Vi Văn V và Phùng Minh H:

1. Ông Phan Kế H, Luật sư Công ty Luật TNHH B thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Ông Đặng Văn T, Luật sư Công ty Luật TNHH B thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Vi Văn H, sinh năm 2003; cư trú tại: Thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị được triệu tập*:

1. Lý Văn Đ, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Nguyễn Đức M, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Giám định viên*: Anh Vi Mạnh H, địa chỉ: Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có 03 bị cáo và 01 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 26-11-2023, Vi Văn H và Hoàng Văn T cùng đi xe mô tô ra thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn chơi và ngồi uống rượu cùng Vi Văn V, Phùng Minh H, Nguyễn Đức M, Lý Văn Đ, Lý Ngọc T, Nông Viết T, Nông Văn T, Nông Quốc H, Lành Văn H, Bé Thị H, Tô Thị Chung C tại quán ốc khu B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Trong khi uống rượu, Vi Văn H có cãi chửi nhau và khiêu khích đánh nhau với Vi Văn V; sự việc được Nguyễn Đức M và mọi người can ngăn nên mọi người lại tiếp tục ngồi uống rượu cùng nhau.

Đến khoảng hơn 00 giờ 00 phút, ngày 27-11-2023, nhóm của Vi Văn V và các bạn là Phùng Minh H, Nguyễn Đức M, Lý Ngọc T, Nông Viết T, Nông Văn T, Lý Văn Đ, Nông Quốc H, Lành Văn H, Bé Thị H, Tô Thị Chung C rủ nhau đi hát karaoke tại cửa khẩu C, thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn nên đứng lên về trước; Vi Văn H và Hoàng Văn T rời khỏi quán sau.

Cả nhóm của Vi Văn V di chuyển bằng xe mô tô đến cầu B thuộc thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn dừng lại đi vệ sinh và có nhắc lại việc Vi Văn H khiêu khích, đánh nhau với Vi Văn V. Đúng lúc đó, Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô chở Vi Văn H đi qua cầu B; khi qua cầu khoảng 100m, Hoàng Văn T, Vi Văn H dừng xe cạnh đường để đi vệ sinh. Lúc này, nhóm của Vi Văn V hô “H, H” nhưng cả nhóm không biết rõ có phải Vi Văn H vừa đi qua hay không. Lý Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô đi về phía Vi Văn H, khi cách Vi Văn H khoảng 10m thì nhận ra đúng là Vi Văn H nên Lý Văn Đ quay xe về phía cầu B

và hô “*đúng nó rồi, nó chặn đường tôi*”; Nguyễn Đức M điều khiển xe mô tô chở Vi Văn V ngồi sau, cả hai hô hào cả nhóm đi lên. Thấy thế, Lý Văn Đ quay đầu xe lại; cả nhóm chửi bới và điều khiển xe mô tô cùng đi về phía Vi Văn H và Hoàng Văn T.

Về phía Vi Văn H, khi đi qua cầu B đã nhận ra nhóm của Vi Văn V đang dừng xe mô tô ở đó. Khi qua cầu Bản Khiếng khoảng 100m, Hoàng Văn T dừng xe để đi vệ sinh; Vi Văn H thấy có 01 xe mô tô đi từ cầu B đi về phía Vi Văn H cách khoảng 10m thì quay lại phía cầu B và sau đó thấy có nhiều xe mô tô di chuyển từ cầu Bản Khiếng về phía Vi Văn H. Do nghĩ nhóm Vi Văn V đánh mình nên Vi Văn H nhặt một cành cây củi gỗ thông ở cạnh đường, có chiều dài 01m, một đầu đường kính 07cm, một đầu đường kính 04cm và đi ra đường. Khi Lý Văn Đ đi xe mô tô đến cách Vi Văn H khoảng 05m, Vi Văn H giơ cây lên định vụt, Hoàng Văn T thấy thế hô “*chạy đi, không đánh lại được đâu, đông lắm*” nên Vi Văn H đã ngồi lên xe mô tô do Hoàng Văn T điều khiển bỏ chạy theo hướng đi cửa khẩu Chi Ma, trên tay Vi Văn H vẫn cầm cây củi gỗ thông.

Nhóm của Vi Văn V đi xe mô tô đuổi theo sau khoảng 03km, khi đến thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Văn T bị Nguyễn Đức M đuổi kịp, tạt chặn đầu xe. Hoàng Văn T và Vi Văn H xuống xe; Vi Văn H cầm cây định đánh Vi Văn V thì bị Nguyễn Đức M giằng lấy vụt đi; Hoàng Văn T sợ bị đánh nên cũng cầm lấy 01 cái xẻng cạnh đường và cũng bị Nguyễn Đức M giằng lấy vụt đi.

Vi Văn V, Nguyễn Đức M dùng tay không đánh Vi Văn H; Phùng Minh H đi đến thấy thế đã dùng mũ bảo hiểm đập 01 phát trúng vào vai của Vi Văn H làm mũ bảo hiểm bị vỡ. Vi Văn H và Hoàng Văn T bỏ chạy vào trong ngõ cạnh đường; Vi Văn V, Phùng Minh H, Lý Văn Đ, Nguyễn Đức M, Lý Ngọc T, Nông Văn T, Nông Viết T chạy đuổi theo sau. Lý Văn Đ kéo áo Vi Văn H khiến cả hai cùng ngã ra đường, Lý Văn Đ đứng dậy dùng chân đạp 01 phát vào bụng Vi Văn H. Lúc này, Phùng Minh H và Nông Văn T chạy đến dùng tay chân đánh Vi Văn H. Nông Quốc H và Lành Văn H thấy cả nhóm đuổi đánh nhau thì đi đến can ngăn; Bé Thị H và Tô Thị Chung C vẫn đứng ở ngoài đường.

Vi Văn H bị nhiều người đánh, kéo ngã thì vùng dậy bỏ chạy tiếp nhưng bị Lý Ngọc T cầm 01 mẫu gạch (khoảng 1/3 viên gạch) đập một phát vào đầu; Vi Văn H vùng bỏ chạy tiếp vào sâu trong ngõ thì Vi Văn V và Lý Văn Đ tiếp tục đuổi theo; Hoàng Văn T chạy sau Vi Văn H bị Nguyễn Đức M dùng tay đánh vào mặt, rồi kéo ngã. Nông Viết T cũng đuổi đến và dùng chân đạp 04 phát vào sườn của Hoàng Văn T; Vi Văn V kéo và giằng co với Vi Văn H ở trong ngõ và xuống đến sân nhà anh Lăng Văn Thế. Lúc này anh Lăng Văn Thế ở trong nhà nghe tiếng động nên đi ra ngoài sân thì nhóm của Vi Văn V không đánh Vi Văn H nữa, quay lên đường lấy xe máy tiếp tục di chuyển đi đến thôn C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn hát karaoke; Vi Văn H bị thương chảy máu và được người nhà đưa đi bệnh viện điều trị tại Trung tâm y tế huyện L trong thời gian 08 ngày.

Kết luận giám định số 316/KLTTCT-TTPY ngày 14-12- 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vi Văn H tại thời điểm giám định là 29% (hai mươi chín phần trăm); cơ chế hình thành vết thương do vật tày gây nên; gồm:

- Sẹo vết sâu xước sát chân tóc vùng trán phải: 02%
- Sẹo vết sâu xước vùng gò má phải: 06%
- Sẹo vết sâu xước nhân trung: 03%
- Sẹo vết sâu xước vùng cằm phải: 06%
- Sẹo vết thương vùng đỉnh trái: 01%
- Sẹo vết sâu xước vùng thái dương phải: 01%
- Sẹo vết sâu xước vùng gò phải: 02%
- Sẹo vết sâu xước vùng gò trái: 02%
- Chấn động não điều trị ổn định: 01%
- Lún xương sọ vùng đỉnh phải: 09%

Đối với anh Hoàng Văn T cũng là người bị đánh, bị đau phần mềm, không đi viện điều trị, không yêu cầu đề nghị gì.

Trước khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo và bị hại Vi Văn H đã thỏa thuận thực hiện xong việc bồi thường cho bị hại cho anh Vi Văn H với số tiền là 30.000.000 đồng và bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho các bị cáo.

Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HS-ST ngày 10-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố các bị cáo Vi Văn V và Phùng Minh H phạm tội Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo Vi Văn V 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù; xử phạt bị cáo Phùng Minh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về phần hình phạt đối với 05 bị cáo khác, trong đó có 01 bị cáo bị xử phạt 02 năm 03 tháng tù, 04 bị cáo còn lại bị xử phạt tù cho hưởng án treo với mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm; Bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Sau khi hoãn phiên tòa lần thứ nhất, ngày 12-8-2024 và ngày 13-8-2024 Tòa án nhận được đơn của các bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo và đơn của bị hại cùng có đề nghị giám định lại thương tích đối với bị hại.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H trình bày: Các bị cáo được thực hiện hành vi như Bản án sơ thẩm đã nêu và đã tự nguyện khai báo hành vi của mình tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm; không thắc mắc về tội danh bị truy tố và xét xử. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời xin hưởng án treo. Nếu không chấp nhận kháng cáo của bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử giám định lại thương tích đối với anh Vi Văn H vì kết quả giám định là quá cao.

Bị hại Vi Văn H trình bày: Trước ngày mở phiên tòa phúc thẩm lần 2, bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H mang đơn đề nghị giám định lại đến cho anh và nhờ anh giúp đỡ, anh đã đọc đơn, đồng ý ký đơn với nội dung đề nghị giám định lại vì kết quả giám định là quá cao, sau đó anh tự mang đến nộp tại Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Đề nghị Tòa xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo và đề nghị giám định lại thương tích vì kết quả giám định có 02 vết thương cũ là vết thương ở vùng cằm và vết thương ở đầu gối bên phải là do anh điều xe mô tô tự bị ngã. Việc anh bị ngã xe mô tô xảy ra trước ngày anh bị các bị cáo đánh 03-04 hôm nhưng gia đình, bạn bè không ai biết. Sau khi bị các bị cáo đánh, anh được người nhà đưa đến điều trị tại Trung tâm y tế huyện L và ngày hôm sau anh được cán bộ Công an đến viện để ghi lời khai. Sau khi ra viện, anh được đi giám định, khi bác sỹ hỏi thương tích do đâu mà có, anh có nói là do bị đánh.

Giám định viên trình bày: Việc giám định được thực hiện theo quy định của pháp luật, căn cứ tài liệu do Cơ quan điều tra cung cấp, cùng với kết quả thăm khám trực tiếp thương tích của người được giám định, Giám định viên đưa ra kết luận và chịu trách nhiệm về kết quả giám định của mình. Tại thời điểm giám định, anh Vi Văn H bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 29% (hai mươi chín phần trăm), nếu không tính thương tích ở vùng cằm phải và thương tích ở đầu gối bên phải của anh Vi Văn H, thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vi Văn H tại thời điểm giám định là 23% (hai mươi ba phần trăm); thời điểm giám định, các vết thương, vết chầy sước đã thành sẹo; không thể thực hiện được việc giám định sẹo do vết thương, vết chầy sước cũ hay vết thương, vết chầy sước mới gây ra.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm:

Yêu cầu về giám định lại đã được hỏi và làm rõ tại phiên tòa; qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa và giải thích của Giám định viên thấy, yêu cầu giám định lại là không có căn cứ. Bản án sơ thẩm kết tội các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Căn cứ lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, có cơ sở xác định: Bị cáo Vi Văn V là người khởi nguồn vụ việc, mặc dù bị cáo dùng tay chân đánh bị hại nhưng bị cáo là người đuổi đánh bị hại từ đầu cho đến khi được can ngăn nên bị cáo có vai trò chính và tích cực nhất trong vụ án. Bị cáo Phùng Minh H ngoài việc tham gia đuổi đánh bị hại như các bị cáo khác, bị cáo còn dùng hung khí (mũ bảo hiểm) và tay chân tấn

công bị hại, nên tuy bị cáo có vai trò thấp hơn bị cáo Vi Văn V nhưng là người thực hiện tội phạm rất tích cực. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, vai trò, tích chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Vi Văn V và Phùng Minh H gây ra, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và căn cứ yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương quyết định mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, cả hai bị cáo đều cung cấp tài liệu thể hiện việc các bị cáo ủng hộ đóng góp quỹ vì người nghèo năm 2024 và ủng hộ quỹ xây dựng nhà đại đoàn kết tỉnh Điện Biên; tổng số tiền mỗi bị cáo đóng góp cho cả 02 loại quỹ là 1.000.000 đồng; bị cáo Vi Văn V còn xuất trình 01 đơn có xác nhận của chính quyền địa phương có nội dung ông nội của bị cáo là ông Vy Tiến V được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do đó, các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, tình tiết giảm nhẹ này không làm thay đổi bản chất của vụ án.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H; giữ nguyên mức hình phạt tù đối với các bị cáo Vi Văn V và Phùng Minh H, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 21/HSST ngày 10-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho các bị cáo:

Đồng tình với quan điểm truy tố, xét xử các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H cung cấp biên lai nộp quỹ xóa đói giảm nghèo và quỹ xây nhà đại đoàn kết, ngoài ra bị cáo Vi Văn V còn có ông nội được tặng Huân chương kháng chiến. Vì vậy, các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bản án sơ thẩm xác định bị cáo Vi Văn V là người có mâu thuẫn với bị hại và là nguyên nhân dẫn đến việc đánh nhau, nhưng thực tế mâu thuẫn giữa bị cáo Vi Văn V với bị hại xảy ra tại quán ốc đã được giải quyết xong, các bên tiếp tục ngồi uống rượu với nhau; chỉ đến khi bị cáo Vi Văn V và các bạn dừng xe ở cầu Bản Khiêng và do anh Vi Văn H giơ gây đánh Lý Văn Đ là bạn của Vi Văn V và Lý Văn Đ hô là bị đánh nên bị cáo Vi Văn V mới đuổi theo đánh bị hại. Do đó, nguyên nhân dẫn đến việc đánh nhau xuất phát từ việc bị hại cầm khúc cây vụt về phía bị cáo Lý Văn Đ. Mặt khác, bị cáo Vi Văn V tham gia đuổi đánh bị hại từ đầu đến cuối nhưng bị cáo chỉ dùng tay chân tác động vào cơ thể anh Vi Văn H, bị cáo Phùng Minh H dùng mũ bảo hiểm đập vào vai anh Vi Văn H nhưng không để lại dấu vết thương tích; trong khi tỷ lệ thương tích của anh Vi Văn H chủ yếu do vết thương lún sọ vùng đỉnh phải do bị cáo Lý Ngọc T gây ra, sự việc xảy ra quá nhanh nên bị cáo Vi Văn V và Phùng Minh H không kịp can ngăn. Bị cáo Vi Văn V không xúi giục, không chỉ huy, phân công các bị cáo khác đánh anh Vi Văn H; bị cáo Phùng Minh H sau khi đánh bị hại và nhìn thấy Lý Văn Thái dùng gạch đập vào đầu bị hại thì đã tự chấm dứt hành vi, không tiếp tục đuổi đánh bị hại nữa. Do

đó, Bản án sơ xác định bị cáo Vi Văn V có vai trò chính và cùng bị cáo Phùng Minh H phạm tội tích cực là không chính xác, không khách quan, không toàn diện.

Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại theo sự thỏa thuận, bị hại cũng đã xin giảm hình phạt cho các bị cáo. Do các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, cả 02 bị cáo đều là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, tuổi đời còn trẻ, nhất thời phạm tội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2022/HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; xử phạt các bị cáo mức hình phạt dưới khung và cho các bị cáo được hưởng án treo; cụ thể đề nghị xử phạt các bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu giám định lại thương tích: Kết quả giám định có dấu hiệu không khách quan do giám định cả 02 vết thương cũ mà bị hại bị ngã xe máy gây ra và Bệnh án không ghi cụ thể các vết thương của bị hại mà chỉ ghi chung chung *“vùng mặt có nhiều vết thương chảy sước, chảy máu”* trong khi kết luận giám định thể hiện cụ thể vị trí, kích thước vết thương vùng mặt của bị hại; số lượng vết thương mà bị hại trình bày tại Biên bản ghi lời khai ngày 27-11-2023 ít hơn số lượng vết thương thể hiện trong Kết luận giám định. Do đó, yêu cầu giám định lại thương tích đối với bị hại là có căn cứ. Tuy nhiên, việc đề nghị giám định lại thương tích đối với bị hại là một trong những căn cứ củng cố yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Vì vậy, nếu Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo thì đề nghị không thực hiện giám định lại; trường hợp nếu Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo thì đề nghị giám định lại để việc giải quyết vụ án đảm bảo khách quan.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án đã triệu tập bị cáo Lý Văn Đ và bị cáo Nguyễn Đức M nhưng cả hai bị cáo đều vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, người vắng mặt đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra và không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; mặt khác đây là phiên tòa được triệu tập hợp lệ lần thứ 2, những người có mặt tại phiên tòa không ai đề nghị hoãn phiên tòa. Vì vậy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết kháng cáo của bị cáo Vi Văn V và Phùng Minh H. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án những người vắng mặt có tên nói trên.

[2] Sau khi hoãn phiên tòa lần thứ nhất, ngày 12-8-2024, Tòa án cấp phúc thẩm nhận được đơn của bị cáo Vi Văn V, bị cáo Phùng Minh H và Luật sư bào

chữa cho các bị cáo, có nội dung: Các bị cáo chỉ tác động bằng tay chân vào cơ thể bị hại nên không thể gây ra vết thương **vùng gò má phải và vùng cằm phải ...**; hơn nữa Cơ quan giám định căn cứ hồ sơ Bệnh án của bị hại để xác định tỷ lệ thương tật, trong khi Bệnh án chỉ ghi nhận chung chung “*vùng mặt nhiều chảy sước chảy máu*” nên có thể dẫn đến sự nhầm lẫn, kết luận đối với cả những vết sẹo hình thành trước hoặc sau thời điểm các bị cáo tác động vào cơ thể của bị hại. Ngoài ra, Luật sư còn trình bày Kết luận giám định thể hiện cơ chế hình thành vết thương là do vật tày gây nên, tuy nhiên vật tày là cục gạch được Lý Ngọc T sử dụng 01 lần duy nhất tác động vào vùng đầu của bị hại nên không thể tạo ra các vết thương tại vùng gò má, cằm, nhân trung, thái dương, đầu gối.... được. Vì vậy, đề nghị giám định lại thương tích đối với bị hại và cơ chế hình thành các vết thương để làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án được khách quan. Ngày 13-8-2024, Tòa án nhận được đơn đề nghị giám định lại thương tích của bị hại Vi Văn H vì kết quả giám định chưa chính xác và tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại trình bày có 02 vết thương gồm **vết thương ở vùng cằm và vết thương ở đầu gối bên phải** không phải do các bị cáo gây ra, mà là do bị hại tự bị ngã xe máy trước đó.

[3] Đối với yêu cầu giám định lại, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4] Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận không bị ép cung, mớm cung hoặc dùng nhục hình. Căn cứ lời khai của các bị cáo và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở để khẳng định rạng sáng ngày 27-11-2023, bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H cùng các bạn là Nông Văn T, Lý Ngọc T, Nguyễn Đức M, Lý Văn Đ và Nông Viết T đã đánh bị hại Vi Văn H; trong đó Phùng Minh H dùng mũ bảo hiểm đập vào vai bị hại, những bị cáo khác dùng tay chân đấm, đá, tát bị hại; bị hại bỏ chạy, các bị cáo tiếp tục đuổi theo, bị cáo Lý Văn Đ túm áo của bị hại kéo lại, làm bị hại ngã; bị cáo Lý Ngọc T dùng gạch đập vào đầu của bị hại; các bị cáo khác tiếp tục đấm, đá bị hại cho đến khi anh Lăng Văn Thế ra can ngăn. Bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H đều nhìn thấy bị cáo Lý Ngọc T dùng gạch đập vào đầu bị hại; sau đó bị cáo Phùng Minh H không đánh bị hại nữa nhưng biết và nhìn thấy bị hại bỏ chạy, các bạn của mình tiếp tục đuổi theo bị hại. Sau khi sự việc được can ngăn, bị hại Vi Văn H được đưa đến Trung tâm y tế huyện Lộc Bình để điều trị vết thương và làm đơn trình báo gửi Cơ quan Công an. Ngay trong sáng ngày 27-11-2023, Cán bộ điều tra đã đến Trung tâm y tế huyện Lộc Bình để ghi lời khai bị hại. Biên bản ghi lời khai vào hồi 11 giờ 20 ngày 27-11-2023 (BL 291) thể hiện bị hại bị nhóm thanh niên đuổi đánh, có người dùng gạch hoặc đá đập 01 phát vào vùng đầu bị hại làm chảy máu; khi bị hại bỏ chạy thì bị ngã nên **đầu gối, vùng cằm, gò má bên phải**, thái dương bên phải, vùng sau tai bên trái bị chảy sước; hiện bị đau ở vùng đầu và **02 bên đầu gối**. Đối chiếu kết luận giám định thấy rằng, những thương tích do bị hại mô tả khi được ghi lời khai phù hợp với dấu vết thương tích khám giám định, phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án. Vì vậy, mặc dù bệnh án không liệt kê cụ thể từng vết chảy sước cũng không ảnh hưởng đến kết quả giám định và không có căn cứ để xác định có sự

nhằm lẫn trong giám định; tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 22//TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế và sau khi có kết quả giám định, Cơ quan điều tra đã Thông báo cho bị cáo, bị hại nhưng không ai có ý kiến gì.

[5] Tại đơn đề nghị giám định lại thể hiện việc thắc mắc của bị hại đối với vết thương vùng **gò má và vết thương vùng cằm** là quá cao. Tại phiên tòa, bị hại trình bày kết quả giám định bao gồm cả 02 vết thương đã có trước đó 03 đến 04 ngày, do bị hại đi xe máy tự bị ngã nghiêng về bên trái nên gây ra vết **thương vùng cằm và vết thương đầu gối bên phải**. Tuy nhiên, ngoài lời trình bày của mình bị hại không chứng minh được việc bị hại bị ngã xe, bản thân bị hại cũng thừa nhận việc bị hại bị ngã xe không có ai biết. Bên cạnh đó, Biên bản ghi lời khai ngày 27-11-2023 và tại phiên tòa phúc thẩm bị hại trình bày, khi bị đánh bị hại đã bỏ chạy và bị ngã nên **vùng cằm, đầu gối, gò má** ...bị chảy máu. Do lời khai của bị hại có sự bất nhất về nguyên nhân hình thành vết thương nên không có căn cứ để chấp nhận lời trình bày của bị hại về việc vết thương vùng cằm bên phải và vết thương đầu gối bên phải là vết thương cũ do bị hại bị ngã xe mô tô gây nên.

[6] Mặc dù bị cáo Vi Văn V không dùng hung khí nguy hiểm tác động lên cơ thể của bị hại nhưng tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vi Văn V thừa nhận, sau khi nghe Lý Văn Đ nói có người cầm cây chặn đường đánh Lý Văn Đ, bị cáo Vi Văn V ngồi lên sau xe Nguyễn Đức M và nói với cả nhóm “lên” nhằm mục đích cả nhóm cùng đi lên đuổi theo đánh Vi Văn H và Hoàng Văn T; bị cáo nhìn thấy Phùng Minh H cầm mũ bảo hiểm đánh bị hại, nhìn thấy 01 người mà sau này bị cáo biết là Lý Ngọc T dùng gạch đánh vào đầu bị hại; bản thân bị cáo được đuổi theo và đánh bị hại từ ngoài đường đến trước cửa nhà anh Lăng Văn Thế và được anh Lăng Văn Thế can ngăn thì dừng lại. Bị cáo Phùng Văn Hiếu thừa nhận được cầm mũ bảo hiểm đánh bị hại, khi mũ bảo hiểm bị vỡ, bị cáo Phùng Minh H dùng tay chân đánh bị hại và thấy Lý Ngọc T dùng gạch đập vào đầu bị hại. Cả hai bị cáo đều thừa nhận khi bị đánh, bị hại bỏ chạy và bị ngã; các bị cáo tiếp tục đuổi theo để đánh bị hại. Qua đó thể hiện các bị cáo đã có sự tiếp nhận ý chí của nhau, cùng thể hiện qua hành động đuổi, đánh bị hại. Do đó, Cơ quan tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm buộc các bị cáo cùng chịu trách nhiệm chung về hậu quả thương tích đã gây ra cho bị hại Vi Văn H là có căn cứ.

[7] Bản Kết luận giám định số 316/KLTTCT-TTPY ngày 14-12-2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận về cơ chế hình thành vết thương của anh Vi Văn H là do vật tày gây nên. Vật tày là vật rất đa dạng trong các loại hung khí, tác động trên cơ thể bằng lực, va đập, chèn ép, xô đẩy hay cọ sát; những loại vật tày thường gặp như: nắm tay, khuỷu tay, gót chân, đầu, gậy gộc, hòn đá, mẫu gạch, bánh xe, mặt đường...và tại phiên tòa giám định viên cũng đã giải thích cơ chế hình thành vết thương của anh Vi Văn H không phải do cùng một loại vật tày gây nên.

[8] Như đã phân tích ở trên, do không có căn cứ xác định vết thương ở vùng cằm bên phải và vết thương ở đầu gối bên phải của bị hại là vết thương cũ như lời khai của bị hại; không có căn cứ chứng minh việc nhầm lẫn, sự không vô tư khách quan của Giám định viên khi thực hiện việc giám định thương tích đối với anh Vi Văn H; kết quả tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vi Văn H theo kết luận giám định phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ được thu thập theo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; đảm bảo tính khách quan; vết thương trên cơ thể anh Vi Văn H phù hợp với lời khai của các bị cáo và diễn biến khách quan của vụ án. Do đó, không có căn cứ để giám định lại theo yêu cầu bị cáo, Luật sư và bị hại.

[9] Theo Giám định viên, nếu không tính tỷ lệ tổn thương cơ thể của vết thương vùng cằm phải (06%) và vết thương đầu gối bên phải (02%), thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vi Văn H tại thời điểm giám định là 23%. Vì vậy, giả sử lời trình bày của bị hại về vết thương vùng cằm phải và vết thương đầu gối bên phải là vết thương cũ, cũng không làm thay đổi tội danh, điểm, khoản điều luật đã truy tố, xét xử đối với các bị cáo. Do đó, việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[10] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo Vi Văn V, Phùng Minh H thấy rằng:

[11] Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo Vi Văn V và Phùng Minh H nằm trong khung hình phạt. Như đã trình bày và phân tích ở trên, mâu thuẫn giữa bị cáo Vi Văn V và bị hại tại quán ốc đã được căn ngăn và chấm dứt, các bên tiếp tục ngồi uống rượu cùng nhau; chỉ đến khi trên đường đi đến quán hát Karaoke, bị cáo Vi Văn V không biết thực tế Lý Văn Đ có bị chặn đánh hay không nhưng khi thấy Lý Văn Đ nói Vi Văn H chặn đánh Lý Văn Đ; Vi Văn V liền ngồi sau xe Nguyễn Đức M điều khiển và hô “lên” nhằm mục đích hô hào cả nhóm cùng đuổi theo đánh Vi Văn H và Hoàng Văn T; nội dung này được Vi Văn V thừa nhận tại phiên tòa. Thực tế, bị cáo đã cùng các bạn của mình điều khiển 06 xe mô tô đuổi theo xe mô tô do anh Hoàng Văn T điều khiển chở anh Vi Văn H với quãng đường 03km đến 04 km trong đêm khuya; khi đuổi kịp, tạt chặn được đầu xe của Hoàng Văn T, bị cáo Vi Văn V xuống xe đánh anh Vi Văn H. Phùng Minh H đến sau và thấy bạn mình đang đánh Vi Văn H liền lấy mũ bảo hiểm đánh Vi Văn H mà không cần biết nguyên nhân lý do gì. Khi bị hại bỏ chạy, các bị cáo vẫn tiếp tục đuổi theo để đánh bị hại. Điều đó thể hiện hành vi của các bị cáo có dấu hiệu côn đồ và cố ý thực hiện tội phạm đến cùng; nhưng nội dung này chưa được Tòa án cấp sơ thẩm nhận định, đánh giá.

[12] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Vi Văn V xuất trình 02 biên lai ủng hộ xây nhà đại đoàn kết, ủng hộ quỹ vì người nghèo với tổng số tiền 1.000.000 đồng, 01 đơn có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện ông nội của bị cáo là ông Vy Tiến V được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo Phùng Minh H xuất trình 02 biên lai ủng hộ xây nhà đại đoàn kết, ủng hộ quỹ vì người nghèo với

tổng số tiền 1.000.000 đồng. Vì vậy, các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[13] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng không phải là người có vai trò thấp nhất, không phải người có vai trò không đáng kể trong vụ án. Mặt khác, địa bàn huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là nơi có số vụ án Cố ý gây thương tích, Gây rối trật tự công cộng có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Do đó, mặc dù các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng cũng không làm thay đổi bản chất vụ án và để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương, đảm bảo sự công bằng giữa các bị cáo trong vụ án; Hội đồng xét xử thấy, không thể áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt hoặc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ ý kiến, yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, ý kiến đề nghị của Luật sư bào chữa cho các bị cáo. Ý kiến, đề nghị nào có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử thì được chấp nhận; ý kiến đề nghị nào không có căn cứ, không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử thì không được chấp nhận.

[15] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Vi Văn V và Phùng Minh H không được chấp nhận nên các bị cáo Vi Văn V và Phùng Minh H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, do bị cáo Vi Văn V là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đã được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm; vì vậy Hội đồng xét xử miễn tiền án phí phúc thẩm cho bị cáo Vi Văn V.

[16] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HS-ST ngày 10-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H; cụ thể như sau:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vi Văn V và bị cáo Phùng Minh H.

Xử phạt bị cáo Vi Văn V 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phùng Minh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Vi Văn V được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HSVA, HCTP, P. KTNV, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy